

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/DS-ST
Ngày 24 tháng 2 năm 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thái Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Quyền
2. Ông Trịnh Xuân Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Xuân Phước - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 tháng 2 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 189/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXX-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng CS

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội

Người đại diện: Lý Ngọc H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch huyện PH, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ: ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Được uỷ quyền khởi kiện và tham gia tố tụng theo quyết định

số 7300/QĐ-NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng CS. (vắng mặt)

- Bị đơn: Nguyễn Duy K

Địa chỉ: ấp TK 1, xã LT, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Nhật Ngân

Địa chỉ: ấp TK 1, xã LT, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CS trình bày:

Căn cứ đơn đề nghị vay vốn và hợp đồng vay vốn Ngân hàng CS huyện PH của ông Nguyễn Duy K. Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện PH đã giải ngân cho ông K với số tiền 30.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 6000006500115170 nợ gốc là 30.000.000 đồng, lãi suất 0.9%/tháng, thời hạn 36 tháng, thời hạn trả nợ là 09/8/2015. Lãi phát sinh đến ngày 26/10/2020 là 30.069.918 đồng. Cho vay không có đảm bảo. Đến nay số tiền trên đã quá hạn thanh toán nhưng ông K không trả nợ cho Ngân hàng, đồng thời cũng không nộp lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã thoả thuận mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần. Do vậy, phía ngân hàng đề nghị ông K phải trả lại nợ gốc và lãi theo thoả thuận trong hợp đồng đã giao kết.

Bị đơn là ông Nguyễn Duy K đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không có mặt nên không có ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không có ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Duy K phải trả số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng CS yêu cầu bị đơn Nguyễn Duy K phải trả tiền gốc và tiền lãi đã vay của nguyên đơn, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp TK 1, xã LT, huyện PH, tỉnh Hậu Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng hình sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PH.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào sổ vay vốn, Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ và Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay giữa Ngân hàng Chính sách Việt Nam - Chi nhánh huyện PH và ông Nguyễn Duy K có căn cứ xác định ngày 15/8/2012 Ngân hàng cho cho ông K vay số tiền 30.000.000 đồng, mục đích để sử dụng vào sản xuất nông nghiệp, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn là 0.9%/tháng, lãi suất quá hạn là 1.17%/tháng, trả nợ theo kỳ

12 tháng, mỗi kỳ trả nợ là 10.000.000 đồng, thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 9/8/2015. Quá trình thực hiện hợp đồng phía ông K đã thanh toán cho Ngân hàng được 1.580.000 đồng tiền lãi. Như vậy, tính đến ngày khởi kiện phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CS là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét số tiền vay và lãi: Tính đến ngày xét xử sơ thẩm phía bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 9.666.740 đồng, tiền lãi quá hạn là 23.379.485 đồng, bị đơn đã thanh toán được 1.580.000 đồng tiền lãi. Do vậy, phía bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền gốc và lãi tổng cộng là 61.466.225 đồng. Sau ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn theo lãi suất quá hạn 1,17%/tháng trên số tiền nợ gốc đến ngày thanh toán xong.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định

[] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 463, Điều 466, Điều 470, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CS

Buộc ông Nguyễn Duy K phải thanh toán cho Ngân hàng CS tổng số tiền 61.466.225 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 31.466.225 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí:

Bị đơn ông Nguyễn Duy K phải chịu 3.073.311 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng hoặc vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- Công TTĐT TAND tối cao (để công bố)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thái Thơ